UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ KỲ VĂN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/QĐ -UBND	*Kỳ Văn, ngày 24 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Công khai phí, lệ phí chứng thực, hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết tại UBND xã Kỳ Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Thông tư 226/2021/TT-BTC ngày 11/11/206 của Bộ tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực;

Căn cứ Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND, ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Nghị quyết số 101/2023/NQ-HĐND, ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 3059/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại Uỷ ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Văn phòng HĐND-UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành biểu mẫu công khai phí, lệ phí chứng thực, hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết tại UBND xã *(Có Biểu mẫu kèm theo)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành

Văn phòng HĐND - UBND xã; các ban, ngành, đoàn thể; Ban cán sự các thôn; cơ quan, đơn vị; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KỲ VĂN H. KỲ ANH T. HÀ TĨNH

Nguyễn Cao Cường

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ KỲ VĂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU CÔNG KHAI PHÍ, LỆ PHÍ THỰC HIỆN TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT TẠI UBND XÃ KỲ VĂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND xã)

TT	Tên thủ tục hành chính	Mức phí, lệ phí (Đồng)		Căn cứ pháp lý
		Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Nộp hồ sơ trên môi trường mạng	
I. LỆ PHÍ CHỨNG THỰC				
1	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	50.000 đồng/hợp đồng, giao dịch		
2	Thủ tục chứng thực di chúc	50.000 đồng/di chúc		
3	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	50.000 đồng/văn bản		
4	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	50.000 đồng/văn bản		
5	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	50.000 đồng/văn bản		
6	Phí chứng thực từ bản sao từ bản chính	2.000 đồng/trang. Từ trang thứ ba trở lên thu 1.000 đồng/trang, nhưng mức thu tối đa không quá 200.000 đồng/bản. Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính		

7	Phí chứng thực chữ ký	10.000 đồng/trường hợp. Trường hợp được hiểu là một hoặc nhiều chữ ký trong cùng một giấy tờ, văn bản		
8	***Phí chứng thực hợp đồng, giao dịch, trong đó:***			
a	Chứng thực hợp đồng, giao dịch	50.000đồng/hợp đồng/giao dịch		Thông tư 226/2016/TT-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
b	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	30.000 đồng/hợp đồng/giao dịch		
c	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	25.000 đồng/hợp đồng/giao dịch		
II. LỆ PHÍ HỘ TỊCH:				
9	Đăng ký khai sinh quá hạn; đăng ký lại khai sinh; đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân; đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	10.000 đồng/trường hợp	5.000 đồng/trường hợp	- Căn cứ Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND, ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; - Căn cứ Nghị quyết số 101/2023/NQ-HĐND, ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; - Quyết định
10	Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con	20.000 đồng/trường hợp	10.000 đồng/trường hợp	
11	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha mẹ con	Đăng ký khai sinh: 10.000 đồng/trường hợp; Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 20.000 đồng/trường hợp		
12	Đăng ký khai tử quá hạn; đăng ký lại khai tử; đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	10.000 đồng/trường hợp	5.000 đồng/trường hợp	
13	Đăng ký khai sinh lưu động	10.000 đồng/trường hợp		
14	Đăng ký khai tử lưu động	10.000 đồng/trường hợp		
15	Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi cư trú trong nước	10.000 đồng/trường hợp	5.000 đồng/trường hợp	

16	Cấp giấy Xác nhận tình trạng hôn nhân	10.000 đồng/trường hợp	5.000 đồng/trường hợp	3059/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh Hà tĩnh Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại Uỷ ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
17	Đăng ký lại khai sinh	10.000 đồng/trường hợp		
18	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	10.000 đồng/trường hợp		
19	Đăng ký lại kết hôn	10.000 đồng/trường hợp	5.000 đồng/trường hợp	
20	Đăng ký lại khai tử	10.000 đồng/trường hợp		
21	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	8.000 đồng/bản		
22	Bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước	10.000 đồng/trường hợp	5.000 đồng/trường hợp	
23	Xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác	10.000 đồng/trường hợp	5.000 đồng/trường hợp	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ